

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 04-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 11 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Tân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hồng Vinh và ông Hoàng Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Duy Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 07/7/2025 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 18/10/1988; nơi sinh: tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng);

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng).

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N - sinh năm 1962 và bà Đỗ Thị B - sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1988, con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2016; gia đình có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2025 cho đến nay (*Có mặt*)

- Bị hại: Bà Lê Thị Đ - sinh năm 1954 (Đã chết).

Địa chỉ: khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng).

+ *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1972;

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1974;

3. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng).

4. Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1979;

Địa chỉ: khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng).

+ *Người đại diện theo ủy quyền của ông C, bà H, bà Ph:* Là ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1982 (*Có mặt*).

Địa chỉ: khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 28/3/2025, Nguyễn Minh T (sinh năm 1988, trú thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển xe mô tô BKS 86B4-259.04 (có dung tích xi lanh 110 cm³) lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng thành phố Phan Thiết đi Đồng Nai trên làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ (sát lề đường). Khi đến Km 1731+500m thuộc địa bàn thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng (đây là đoạn đường cuối dài phân cách cứng, có biển cảnh báo nguy hiểm W236 “hết đường đôi”, thuộc khu vực đông dân cư) thì phía trước bên trái ngược chiều có nhiều xe ô tô đi tới đang chiếu đèn và bên trái cùng chiều trên làn đường dành cho xe ô tô có 01 xe ô tô tải đang đi song song làm hạn chế tầm nhìn của T nhưng T vẫn không giảm tốc độ xe. Khi xe mô tô BKS 86B4-259.04 do T điều khiển vượt đầu xe tải thì đâm va vào bà Lê Thị Đ (sinh năm 1954, trú thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng) đang đi bộ từ trái qua bên phải đường theo hướng từ Phan Thiết đi Đồng Nai. Hậu quả làm bà Lê Thị Đ bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong sau đó tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 282/KLGĐTT-PC09 ngày 14/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng) kết luận nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị Đ như sau:

+ Các kết quả chính: Xây sát da, rách da nhiều vị trí; chấn thương sọ não; chấn thương ngực kín; chấn thương bụng kín; gãy trật đầu dưới xương quay cẳng tay trái; gãy hở 1/3 giữa hai xương cẳng chân phải.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết “Đa chấn thương”.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/3/2025 của Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng) ghi nhận như sau:

- Hiện trường xảy ra trong khu đông dân cư (biển báo R420). Nằm bên phải đường hai chiều, cuối đoạn đường đặt dải phân cách cứng theo hướng thành phố Phan Thiết đi Đồng Nai, có biển báo nguy hiểm W236 đặt trước hiện trường tai nạn khoảng 130m. Mặt đường rải nhựa, bằng phẳng, có kẻ vạch sơn màu vàng liền nét để phân chia 02 phần đường lưu thông ngược chiều nhau. Bên phải đường hướng Ninh Thuận đi Đồng Nai có vạch kẻ đường màu trắng không liền nét phân chia ra 02 làn đường gồm làn đường thứ nhất sát mép đường bên phải rộng 3,40m dành cho xe mô tô, xe máy và xe thô sơ; làn đường thứ hai rộng 3,6m dành cho xe ô tô, xe mô tô, xe máy (xe cơ giới).

Chọn mép đường chính bên phải theo hướng Ninh Thuận đi Đồng Nai là mép đường chuẩn; Điểm mốc là cột Km H5/1731 đặt trong lề đường vỉa hè trong mép đường chuẩn. Các dấu được đánh số tự nhiên từ số 1 đến số 4 ghi nhận và mô tả như sau:

+ Số 1: Vị trí dấu vết cày của xe mô tô BKS 86B4-259.04 để lại hiện trường sau tai nạn, kéo dài không liên tục đến góc chân sau bên phải của xe mô tô 86B4-259.04; đo thẳng từ đầu vết cày đến cuối vết cày là 21,05m, nơi rộng nhất là 70cm; đo thẳng từ đầu vết cày vào mép đường chuẩn là 2,50m, đo thẳng từ cuối vết cày vào mép đường chuẩn là 0,95m.

+ Số 2: Vị trí ngã về bên phải của xe mô tô 86B4-259.04 để lại hiện trường sau tai nạn, ở trên làn đường thứ I, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn. Từ tâm trục bánh trước xe ở trùng trên mép đường chuẩn, từ tâm trục bánh sau xe vào mép đường chuẩn 0,95m.

+ Số 3: Vùng dấu máu của nạn nhân để lại hiện trường sau tai nạn, nằm trên làn đường thứ II có kích thước (0,4 x 0,7) m; từ tâm vùng đo vào mép đường chuẩn là 4,80m; đo đến đầu vết cày số (1) là 6,75m; đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 86B4-259.04 là 15,30m.

+ Số 4: Vùng mảnh vỡ của xe mô tô 86B4-259.04 để lại hiện trường sau tai nạn, ở sát mép đường chuẩn; đo từ tâm vùng đến đầu vết cày số (1) là 13,20m và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô 86B4-259.04 là 8,40m.

Từ đầu vết cày số 1 đo thẳng đến điểm mốc là 3,8m làm điểm cố định hiện trường.

Tại biên bản kiểm tra hiện trường ngày 27/5/2025 đối với vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 27/5/2025, tại Km 1731+500m QL1A thuộc khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận xác định:

Tiến hành kiểm tra hiện trường vụ án trên, chọn hướng Ninh Thuận đi Đồng Nai là hướng chuẩn, mép đường bên phải là mép đường chuẩn, điểm mốc là cột Km 1731/5 ở trong hành lang an toàn giao thông đường bộ theo hướng kiểm tra, xác định như sau:

- Các dấu vết được đo vẽ, mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường vào hồi 19 giờ 35 phút và kết thúc hồi 20 giờ 05 phút cùng ngày 28/3/2025 của Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Bình Thuận là phù hợp với các dấu vết để lại tại hiện trường.

- Từ đầu vết cày số 1 đo theo hướng đi Đồng Nai về bên phải trên vỉa hè 11m50 là cột biên chỉ dẫn R415 (Biển chỉ dẫn làn đường gồm: Làn đường xe cơ giới giáp tim đường và Làn đường xe mô tô, xe thô sơ sát vỉa hè bên phải), Biển chỉ dẫn chưa có hiệu lực tại vị trí xảy ra tai nạn vào ngày 28/3/2025.

- Mở rộng hiện trường về hướng Ninh Thuận xác định tại cột Km 1730 +500m, Quốc lộ 1A thuộc khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận, ở trong hành lang an toàn giao thông đường bộ bên phải theo hướng kiểm tra, xác định 01 biển chỉ dẫn R415 (Biển chỉ dẫn làn đường gồm: Làn đường dành cho xe ô tô sát dải phân cách cứng tim đường và làn đường dành cho xe ô tô, xe mô tô, xe thô sơ...ở sát mép đường chuẩn). Biển chỉ dẫn có hiệu lực tại vị trí xảy ra tai nạn vào ngày 28/3/2025.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 11/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đối với xe mô tô 86B4 - 259.04 như sau:

- Không gương chiếu hậu hai bên trái, phải;
- Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước xe bị bung chốt cố định, rời khỏi vị trí ban đầu;
- Phan tay bên phải phía trước xe bị mài mòn kim loại, kích thước (2x1)cm, trung tâm cao cách đất 94 cm;
- Đầu tay cầm lái bên phải xe có vết trượt cao su, kích thước (4 x 2)cm;
- Góc chân trước bên phải xe bị đẩy lệch theo hướng từ sau ra trước;
- Bửng chắn gió bên trái xe bị vỡ, rời khỏi xe.

Về vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô biển số 86B4-259.04 và Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 86B4-259.04, qua xác minh xác định, xe mô tô này là tài sản của ông Nguyễn Minh T là chủ sở hữu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại các tài sản này cho Nguyễn Minh T.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1, số: AV521917 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/7/2012 mang tên Nguyễn Minh T, tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Minh T tự nguyện bồi thường các khoản chi phí mai táng và các khoản chi phí khác cho gia đình bị hại (nạn nhân Lê Thị Đ) với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Người đại diện theo ủy quyền cho bị hại là ông Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1982, trú tại khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là thôn NT, xã HTN, tỉnh Lâm Đồng) là con ruột bị hại đã nhận đủ số tiền trên, viết đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSHTN-HS ngày 25/6/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng) truy tố Nguyễn Minh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 66/CT-VKSHTN-HS ngày 25/6/2025. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số: AV521917 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/7/2012.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh T và gia đình bị hại đã thỏa thuận xong việc bồi thường, phía bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra và như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Văn Tr trong đơn bãi nại ngày 27/4/2025 cho biết ông Nguyễn Minh T đã bồi thường cho gia đình bị hại với số tiền 150.000.000 đồng, phía gia đình bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công

tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng), Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Bị cáo Nguyễn Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án và như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là Viện kiểm sát khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng) đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo Tuấn trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thống nhất, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện vụ tai nạn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận: khoảng 18 giờ 20 phút ngày 28/03/2025, Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B4-259.04, lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ 1A hướng thành phố Phan Thiết đi Đồng Nai trên làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ (sát lề đường) đến Km1731+500m QL1A thuộc khu phố NT, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận (nay là xã HTN, tỉnh Lâm Đồng) đoạn đường cuối dải phân cách cứng, có biển cảnh báo nguy hiểm W236 “hết đường đôi”, thuộc khu vực đông dân cư thì bị hạn chế tầm nhìn do có ánh đèn xe ngược chiều và 01 xe ô tô tải đi song song cùng chiều nên không phát hiện thấy bà Lê Thị Diệp đang đi bộ từ trái qua bên phải đường. Lúc này, T không giảm tốc độ nên đã đâm va vào bà Đ. Hậu quả làm bà Đ tử vong sau đó.

Hành vi của Nguyễn Minh T đã vi phạm điểm c khoản 2 Điều 11, điểm b, c, e khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này có phần lỗi của bị hại Lê Thị Đ khi đi bộ qua đường thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn. Vi phạm điểm b khoản 1 Điều 30 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Đây cũng là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Minh T.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông do vậy phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân; tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: Mặc dù gia đình bị cáo khó khăn (bị cáo là lao động tự do, 02 con còn nhỏ) nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên

tòa bị cáo thành khẩn khai báo; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt đối với cáo.

Do đó, bị cáo Nguyễn Minh T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Do bị cáo Nguyễn Minh T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có phần lỗi của bị hại. Vì vậy cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo để trở thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về sử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận (nay là tỉnh Lâm Đồng) đã xử lý vật chứng như đã nêu tại phần nội dung vụ án là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AV521917 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/7/2012 đứng tên Nguyễn Minh T, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã HTN, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Minh T thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự quy định để giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án

treo cổ ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số AV521917 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 24/7/2012 đứng tên Nguyễn Minh T (Giấy tờ này hiện đang lưu trữ tại hồ sơ vụ án).

4. Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tuấn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/8/2025)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện khu vực 11, tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã HTN, tỉnh Lâm Đồng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Tân